

Bản án số: 250/2018/DS-ST

Ngày: 31/01/2018

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Cẩm Vân

2. Bà Nguyễn Thị Nhơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Trà, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh: Bà Hoàng Thị Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1137/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 610/2017/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2017/QĐST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng cổ phần A.

Địa chỉ: Số 89 đường M, phường X, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ:, Phường Y, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Cao Tiến V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 418/3 N, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn Ngân hàng cổ phần A có ông Nguyễn Văn T làm đại diện trình bày:*

Ngày 01/08/2014 ông Cao Tiến V có ký hợp đồng tín dụng số 20140808-500001-0044 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 29.400.000 đồng (Hai mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng) với lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thoả thuận trong hợp đồng, ông Cao Tiến V có trách nhiệm thanh toán số tiền 54.034.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.502.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.464.000 đồng. Thanh toán vào ngày 09 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 09/09/2014.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng được 11 lần với tổng số tiền đã trả là 19.526.000 đồng. Kể từ ngày 10/10/2016 ông Cao Tiến V không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Vinh thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau: Trả toàn bộ khoản nợ đến hạn: 30.040.000 đồng; trả toàn bộ khoản nợ gốc chưa tới hạn: 4.153.487 đồng.

Tổng số tiền Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Cao Tiến V phải thanh toán là: 34.193.487 đồng (Ba mươi bốn triệu một trăm chín mươi ba ngàn bốn trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó số tiền dư nợ gốc còn lại là: 21.077.510 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng kính đề nghị quý Toà xem xét giải quyết yêu cầu ông Vinh thanh toán một lần toàn bộ số tiền 34.193.487 đồng ngay khi bản án quyết định của Toà hiệu lực.

VPBank khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền gốc và tiền lãi còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng và tiền lãi tiếp tục phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất do hai bên thoả thuận kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả xong nợ, không yêu cầu phạt chậm trả và tiền lãi phát sinh kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại đơn khởi kiện và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn VPBank chỉ yêu cầu ông Vinh thanh toán số tiền còn nợ nêu trên, không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng vì đây là hợp đồng tín dụng cho vay tiêu dùng hợp pháp của cá nhân ông Vinh.

** Bị đơn ông Cao Tiến V* đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, triệu

tập tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Vinh không đến làm việc và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Vinh.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án tuân theo quy định của pháp luật và thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền tranh tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Vinh trả số tiền còn thiếu tổng cộng là 34.193.487 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20140808-500001-0044 ngày 01/8/2014, tiền lãi tiếp tục phát sinh trên tiền gốc còn thiếu theo lãi suất thỏa thuận kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng cổ phần A khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Cao Tiến V, cư trú tại 418/3 Bình Quới, Phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Cao Tiến V đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa. Xét thấy ông Cao Tiến V vắng mặt tại phiên tòa được Tòa án triệu tập lần thứ hai mà không có lý do, đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Cao Tiến V.

Tại đơn khởi kiện, bản khai và các biên bản tại tòa, VPBank xác nhận việc cho ông Vinh vay để tiêu dùng cá nhân nên chỉ yêu cầu cá nhân ông Vinh phải có trách nhiệm trả các khoản nợ còn thiếu, không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng. Xét ông Vinh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với ông Vinh nhưng vẫn không có ý kiến phản hồi.

[3] Nội dung yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa, VPBank khởi kiện ông Cao Tiến V yêu cầu trả số tiền gốc và tiền lãi còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 20140808-500001-0044 ngày 01/8/2014 tổng cộng 34.193.487 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất do hai bên thỏa thuận kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả xong nợ, không yêu cầu phạt chậm trả và tiền lãi phát sinh kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngân hàng cổ phần A hoạt động các lĩnh vực tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (mã số doanh nghiệp: 0100233583) của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp; đồng thời, Ngân hàng cổ phần A - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động trong những ngành nghề theo ủy quyền của Ngân hàng cổ phần A theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 20140808-500001-0044 ngày 01/8/2014 vay số tiền 29.400.000 đồng (Hai mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng) với lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Cao Tiến V có trách nhiệm thanh toán số tiền 54.034.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.502.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.464.000 đồng. Thanh toán vào ngày 09 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 09/09/2014. Xét chủ thể ký kết, nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 117, Điều 118, Điều 119 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 (Điều 122, Điều 123, và Điều 124 Bộ luật Dân sự 33/2005/QH11) và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên buộc các bên phải thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng.

Cách tính tiền lãi và tiền gốc phải trả của Ngân hàng là phù hợp với thỏa thuận hợp đồng nên người vay phải có nghĩa vụ thực hiện theo đúng lịch trả nợ đã được thỏa thuận.

Ông Vinh đã thực hiện trả cho VPBank 11 lần tổng cộng là 19.526.000 đồng. Kể từ ngày 10/10/2016 ông Vinh không thanh toán là vi phạm hợp đồng nên căn cứ hợp đồng và lịch trả nợ, có đủ cơ sở buộc ông Vinh phải trả số tiền gốc và tiền lãi còn thiếu ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn không yêu cầu tiền phạt chậm trả theo Hợp đồng tín dụng và tiền lãi phát sinh đến ngày bản

án có hiệu lực pháp luật là tự nguyện, có lợi cho người vay là ông Vinh nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

Căn cứ thỏa thuận hợp đồng và lịch trả nợ, thứ tự ưu tiên thanh toán hàng tháng là tiền lãi phát sinh trên nợ gốc còn thiếu theo lãi suất 3,75%/tháng. Tổng cộng số tiền gốc và tiền lãi mà ông Vinh còn thiếu VPBank là 34.193.487 đồng là có đủ cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn ông Vinh phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 63, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng cổ phần A.

Ông Cao Tiến V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng cổ phần A làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền 34.193.487 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất do hai bên thỏa thuận kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả xong nợ. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng cổ phần A không yêu cầu tiền phạt chậm trả và tiền lãi phát sinh từ khi vi phạm cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Cao Tiến V tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc còn thiếu theo lãi suất do hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 20140808-500001-0044 ngày 01/8/2014 kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Án phí sơ thẩm giải quyết tranh chấp về dân sự là 1.709.674 đồng ông Cao Tiến V chịu.

2.2. Hoàn cho Ngân hàng cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 855.000 đồng theo Biên lai số 0002154 ngày 02/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày từ được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Minh Thuận